

Long Hồ, ngày 19 tháng 7 năm 2024

Số:05/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thành

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Võ Thế Khoa

2. Ông Trần Thanh Khen

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05/6/2024, về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa”.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH U.

Địa chỉ: Số A, đường Đ, KCN S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đại diện: Ông CHEN KUO PENG – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lâm Quốc T. Chức vụ: Phó phòng kinh doanh - Công ty TNHH U. ( Theo giấy uỷ quyền số 03/UP-GUQ ngày 25/9/2023).

Bị đơn: Bà Trâm Thị Quế C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Chủ hộ kinh doanh cửa hàng T3.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Công ty TNHH U yêu cầu bị đơn bà Trâm Thị Quế C trả cho nguyên đơn số tiền mua thức ăn còn nợ là 15.000.000đồng.

2.2 Bị đơn Bà Trâm Thị Quế C - Chủ hộ kinh doanh cửa hàng T3 đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 15.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 306 của Luật thương mại 2005 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bị đơn tự nguyện nộp 2.000.000đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

- Trả lại cho nguyên đơn 2.349.000đồng mà nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000992 ngày 29/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND H. Long Hồ;
- Chi cục THADS H.Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Nguyễn Hữu Thành**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2024.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Long Hồ,

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hữu T1**

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1/ Ông **Trần Văn T2**

2/ Ông **Võ Thế K**

Tiến hành nghị án vụ án thụ lý số\_08/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05/6/2024, về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa”

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Công ty TNHH U.

**Địa chỉ:** Số A, đường Đ, KCN S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**Đại diện:** Ông CHEN KUO PENG – Chức vụ: Tổng giám đốc.

**Người đại diện hợp pháp:** Ông **Lâm Quốc T**. Chức vụ: Phó phòng kinh doanh - Công ty TNHH U. ( Theo giấy uỷ quyền số 03/UP-GUQ ngày 25/9/2023).

**Bị đơn:** Bà **Trần Thị Quế C**, sinh năm 1980

**Địa chỉ:** Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

**Chủ hộ kinh doanh** cửa hàng T3.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn Công ty TNHH U yêu cầu bị đơn bà **Trần Thị Quế C** trả cho nguyên đơn số tiền mua thức ăn còn nợ là 15.000.000đồng.

2.2 Bị đơn **Bị đơn:** Bà **Trần Thị Quế C**,

Chủ hộ kinh doanh cửa hàng thức ăn gia súc **Quế C** đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 15.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 306 của Luật thương mại 2005 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bị đơn tự nguyện nộp 2.000.000đồng

- Trả lại cho nguyên đơn 2.349.000đồng mà nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000992 ngày 29/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biên bản được lập xong cùng ngày có đọc lại cho tất cả cùng nghe và đồng ý ký tên.  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ                      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA